

Bản án số: 12/2024/HS-PT

Ngày: 09 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Phú.

Các Thẩm phán: Ông Đinh Tấn Long;

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đệ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 235/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2023/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Đức Bảo N (Tên gọi khác: Win); giới tính: nam, sinh 06/7/1997 tại H, Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Liễu Trì, xã Bình N, huyện H, Quảng Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Phạm Đức L, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm: 1970; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 06/7/2018, bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Ngày 22/12/2023, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” (theo Bản án hình sự phúc thẩm số 278b/2023/HSPT, ngày 22/12/2023 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 22/5/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Đức Bảo N:

+ Ông **Phạm Đức L**, sinh năm 1972 (cha ruột của bị cáo). Có mặt.

+ Bà **Nguyễn Thị G**, sinh năm 1970 (mẹ ruột của bị cáo). Có mặt.

Cùng trú tại: thôn Liễu Trì, xã Bình N, huyện H, tỉnh Quảng Nam.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Đức Bảo N: Luật sư Nguyễn Thanh Tân - Công ty Luật TNHH Trường Giang thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. Nguyễn Công N (tên gọi khác: N cò); giới tính: nam; sinh 28/10/2000, tại H, Quảng Nam; nơi cư trú: Khu phố 8, thị trấn L, huyện H, Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 09/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị May, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 11/7/2019, bị Công an thị trấn L, huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 22/5/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, Tổ công tác Công an huyện H, tỉnh Quảng Nam phát hiện bắt quả tang dưới tấm nệm trong phòng trọ (*số 162 đường Huỳnh Thúc Kháng, thị trấn L, huyện H*) của Phạm Đức Bảo N có 02 túi ni lông có chứa chất rắn dạng tinh thể (nghi vấn là ma túy). Qua làm việc, N thừa nhận 02 gói ni lông trên chứa chất ma túy, loại ma túy đá, N mua về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện để kiếm lời. Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện H đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của N thu giữ:

+ 02 túi ni lông có chứa chất rắn dạng tinh thể (nghi vấn là ma túy; niêm phong trong bì kí hiệu 01);

+ 01 xe mô tô BKS 92H1-851.06;

+ 03 kẹp y tế bằng kim loại; 01 cái kéo y tế bằng kim loại; 01 ống kim loại dài 09cm; 09 túi ni lông kích thước 04x06cm; 13 ống hút nhựa màu trắng;

+ 02 nỏ thủy tinh; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ 01 cân tiểu ly; 02 bình ga mini; 01 đầu khò bằng kim loại; 02 hai cái bật lửa;

+ 01 khẩu súng dài 110cm, nòng súng bằng kim loại, bàn súng bằng gỗ;

+ 50 viên đạn cỡ 5,6 x 15,6mm, thuộc vũ khí thể thao;

+ 01 cây giáo tự chế dài 155cm, có mũi nhọn;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại cảm ứng, bên trong có gắn sim số 0336213995 và 0867000611 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, loại bàn phím, bên trong gắn sim số 0344746797 và 0702996797.

*** Qua điều tra bị cáo Phạm Đức Bảo N khai nhận:** Bị cáo N là người sử dụng ma túy, loại ma túy đá, để duy trì việc sử dụng ma túy, khoảng từ tháng đầu tháng 11/2021 đến khi bị phát hiện, bị cáo mua ma túy của một người đàn ông tên Tý ở Đà Nẵng (không xác định được lai lịch) và đối tượng tên Quang ở khu vực chợ Mộc Bài, huyện Quế Sơn (không xác định được lai lịch) về sử dụng và chia nhỏ ra thành nhiều gói để bán lại cho những người nghiện. Những người nghiện ma túy liên hệ mua ma túy của bị cáo qua các số 0336213995; 0867000611 và 0702996797, sau đó N hẹn đến phòng trọ N thuê để bán ma túy. Trong quá trình mua bán ma túy, bị cáo có nhờ Nguyễn Công N và Nguyễn Văn A giao (bán) ma túy nhiều lần giúp bị cáo.

Vào ngày 12/5/2022, bị cáo mua 02 gói ma túy đá của một người đàn ông tên Tý (không xác định được lai lịch) ở Đà Nẵng về cất giấu ở dưới tấm nệm để sử dụng và

chia nhỏ để bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Đến lúc 11 giờ ngày 13/5/2022, Công an huyện H kiểm tra ngôi nhà N thuê ở tại số 162 Huỳnh Thúc Kháng, Khu phố 7, thị trấn L, huyện H thì bị phát hiện bắt quả tang.

N khai đã trực tiếp bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

- Trong tháng 3/2022 (không nhớ ngày cụ thể), N bán ma túy cho Nguyễn Văn A khoảng 07 - 08 lần, mỗi lần bán một gói ma túy với giá từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

- N bán ma túy cho Nguyễn Công N khoảng 10 lần (không rõ thời gian cụ thể), trong đó hai lần gần nhất là:

Lần thứ nhất: vào ngày 29/4/2022, tại nhà trọ của N, N bán cho N một gói ma túy giá 500.000 đồng.

Lần thứ hai: khoảng 01 giờ sáng ngày 09/5/2022, N gọi điện thoại cho N hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì N đồng ý và hẹn N đến nhà trọ của N lấy ma túy. N dùng tài khoản Ví Momo số điện thoại 0932595084 của N chuyển qua tài khoản Ví Momo của N số điện thoại 0702996797 số tiền 500.000 đồng. Sau đó, N đến nhà N, N đưa cho N một gói ma túy rồi N đi về.

- N bán ma túy cho Nguyễn Văn M khoảng 07 lần (không nhớ thời gian cụ thể), mỗi lần từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng, trong đó hai lần gần nhất là bán tại nhà trọ, ngày 10/5/2022 N bán cho Nam một gói ma túy với giá 1.000.000 đồng và vào sáng ngày 13/5/2022, N bán cho Nam một gói ma túy với giá 2.600.000 đồng.

- N bán ma túy cho Lê Hồng Đức khoảng 03 đến 05 lần, mỗi lần từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng (không nhớ ngày cụ thể), trong đó lần gần nhất vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 13/5/2022, Đức nhắn tin cho N qua số điện thoại 0867.000.611 với nội dung “*có ở nhà không anh lấy 1 xị*”, N nhắn lại “*có anh*”. Lê Hồng Đức liền đi đến phòng trọ của N, Đức đưa cho N 500.000 đồng, N bán một gói ma túy. Đức đem gói ma túy về nhà sử dụng hết.

- N bán ma túy cho Trương Văn Thời 03 lần, Thời điện thoại cho N qua số điện thoại 0702996797 để hỏi mua ma túy, N đồng ý và hẹn đến phòng trọ của N để giao ma túy. Sau khi nhận ma túy thì Thời chuyển tiền vào tài khoản Ví Momo mang tên Phạm Đức Bảo N.

Lần 1: vào khoảng 14 giờ ngày 05/5/2022, Thời mua 500.000 đồng ma túy, N nhờ Nguyễn Công N ra giao (*bán*) một gói ma túy cho Thời.

Lần 2: vào khoảng 10 giờ ngày 09/5/2022, Thời mua 500.000 đồng ma túy, N trực tiếp đưa (*bán*) gói ma túy cho Thời.

Lần 3: vào khoảng 03 giờ ngày 10/5/2022, Thời mua 500.000 đồng ma túy, N trực tiếp đưa (*bán*) gói ma túy cho Thời.

- N bán ma túy cho Hoàng Sa hai lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: cách ngày N bị bắt khoảng 20 ngày, Sa gọi điện thoại cho N hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá thì N đồng ý và hẹn đến nhà trọ. Khi Sa đến thì N nhờ Nguyễn Công N đem gói ma túy đá ra giao cho Sa rồi N lấy 1.000.000 đồng từ Sa đem vào đưa cho N.

Lần thứ hai: cách ngày N bị bắt khoảng 10 ngày, tại số nhà 162 Huỳnh Thúc Kháng, N trực tiếp bán cho Sa một gói ma túy với giá 1.000.000 đồng.

Trên cơ sở lời khai của Phạm Đức Bảo N, vào lúc 18 giờ 30 ngày 13/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện H ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của Nguyễn Công N tại Khu phố 8, thị trấn L, huyện

H, tỉnh Quảng Nam nhưng không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến hoạt động mua bán ma túy.

*** Quá trình điều tra, Nguyễn Công N khai nhận:** bản thân bị cáo N là người sử dụng ma túy, loại ma túy đá, nguồn gốc ma túy mà N có để sử dụng là mua của Nguyễn Đức Bảo N và Nguyễn Văn A. N đã mua ma túy của bị cáo N khoảng 10 lần về để sử dụng và bán lại cho các con nghiện. Trong đó có hai lần gần nhất là vào ngày 29/4/2022, N mua của N một gói ma túy với giá 500.000 đồng và sáng ngày 09/5/2022, N mua của N một gói ma túy đá với giá 500.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Công N khai vào cuối tháng 3/2022, tại Cây xăng Bình Quý (N Bình), N mua ma túy của Nguyễn Văn A 02 lần (không nhớ ngày cụ thể), một lần mua 01 gói ma túy giá 800.000 đồng và 01 lần mua một gói ma túy giá 500.000 đồng.

Để duy trì việc sử dụng ma túy, N nhiều lần mua ma túy của N về chia nhỏ ra để bán lại cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng ma túy như: Đặng Thanh Duy Bảo (sinh ngày 11/6/2006; trú tại: thôn Quý Thạnh 1, xã Bình Quý, huyện H, tỉnh Quảng Nam); Nguyễn Minh Thanh (sinh năm 1993, trú tại: Bình Phú, H) và Nguyễn Tấn Trung (sinh năm 2005; trú tại: thôn Thanh Ly 2, xã Bình N, H). Cách thức mua bán, N sử dụng điện thoại có sim số 0932595084 để các đối tượng nghiện liên hệ mua ma túy, sau đó hẹn các đối tượng nghiện đến địa điểm đã hẹn để giao (bán) ma túy. Số tiền bán ma túy thì N yêu cầu các đối tượng nghiện chuyển qua tài khoản Ví Momo mang tên Nguyễn Công N (đăng ký số điện thoại 0932595084) hoặc lấy tiền mặt.

Quá trình điều tra, xác định:

- N bán ma túy cho Đặng Thanh Duy Bảo 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 20/4/2022 và lần thứ hai vào ngày 25/4/2022 tại tuyến đường nối đi cao tốc thuộc xã Bình Quý, huyện H, mỗi lần N bán cho Bảo một gói ma túy với giá 300.000 đồng. N yêu cầu Bảo chuyển tiền qua tài khoản Ví Momo của N đăng ký số điện thoại 0932595084.

- N bán ma túy cho Nguyễn Minh Thanh 02 lần, mỗi lần bán một gói ma túy với giá 300.000 đồng, lần thứ nhất vào ngày 24/4/2022 tại ngã ba Cây Cốc và lần thứ 2 vào ngày 03/5/2022 tại chợ Bình Quý.

- N bán ma túy cho Nguyễn Tấn Trung 02 lần trong tháng 4/2022 (không nhớ ngày cụ thể), một lần trên tuyến đường Duy Tân, L và một lần tại khu vực Cây Cốc, mỗi lần N bán cho Trung một gói ma túy với giá 300.000 đồng. N yêu cầu Trung chuyển tiền qua Ví Momo của N.

Ngoài ra, N khai nhận trong những lần N đến phòng trọ của N chơi, N đã giúp N giao (bán) ma túy cho Hoàng Sa một lần vào cuối tháng 4/2022, N đưa cho N 01 gói ma túy bảo N đem ra cổng giao (bán) cho Sa rồi lấy 1.000.000 đồng đem vào đưa lại cho N và giao cho Trương Văn Thời một lần vào ngày 05/5/2022, N nhờ N cầm gói ma túy ra giao cho Thời và lấy số tiền 500.000 đồng từ Thời vào đưa lại cho N.

Vào lúc 14 giờ ngày 13/5/2022, Nguyễn Văn M đến Cơ quan CSĐT Công an huyện H đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma túy. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện H tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà Nguyễn Văn M tại Khu phố 1, thị trấn L, thu giữ 01 gói ni lông bên trong chứa chất rắn màu trắng (ngghi là ma túy, niêm phong trong phong bì kí hiệu 04).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn M khai nhận: Nam là người sử dụng ma túy, loại ma túy đá. Nguồn gốc ma túy mà Nam sử dụng là do mua của Phạm Đức Bảo N và Nguyễn Văn A. Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2022 đến khi bị bắt, Nam đã

mua ma túy của Phạm Đức Bảo N được khoảng 10 lần. Mỗi lần mua khoảng 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Trong đó hai lần mua gần nhất là vào sáng ngày 10/5/2022, tại nhà trọ của N ở số nhà 162 Huỳnh Thúc Kháng, thị trấn L, huyện H, Nam mua một gói ma túy với giá 1.000.000 đồng và vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 13/5/2022, Nam gọi điện thoại cho N hỏi mua nửa hộp 5 (2,5 gam) ma túy đá với giá 2.600.000 đồng. Gói ma túy này Nam đem về bỏ vào trong túi xách rồi cất vào trong tủ chén, bát tại phòng bếp nhà Nam để bán lại cho các con nghiện nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H khám xét, thu giữ tại nhà.

Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 5/2022 đến ngày 12/5/2022, Nguyễn Văn M đã có nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện như Nguyễn Văn Vinh (sinh năm 1993, trú tại: Khu phố 1, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Nam), Phan Đức Lợi (sinh năm 1994, trú tại: Khu phố 1, thị trấn L), Nguyễn Công Huệ (sinh năm 1996, trú tại: Khu phố 7, thị trấn L), Nguyễn Minh Thanh (tên gọi khác: Cu em, sinh năm 1993, trú tại: Bình Phú, H), Lê Minh Thương (sinh năm 1995, trú tại: Bình Phú, H) và Trương Văn Thời. Cụ thể như sau:

- Nam bán cho Nguyễn Văn Vinh 03 lần, trong đó lần gần nhất là vào chiều ngày 09/5/2022 (không rõ thời gian cụ thể), Vinh gọi điện thoại cho Nam hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng thì Nam đồng ý và hẹn Vinh đến nhà Nam tại Khu phố 1, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Nam để lấy ma túy. Sau đó, Vinh đi một mình đến nhà Nam, Vinh đưa cho Nam 200.000 đồng và cầm ma túy ra về. Sau đó, Vinh nộp thêm cho Nam một cái card điện thoại mệnh giá 100.000 đồng.

- Nam bán ma túy cho Nguyễn Công Huệ (Tí Huệ) một lần vào trưa ngày 10/5/2022, Phạm Đức Bảo N gọi điện thoại cho Nam nói Nam có ma túy không bán cho Nguyễn Công Huệ (Tí Huệ) 800.000 đồng. Nghe vậy, Nam nói không bán nhưng sau đó Nam điện thoại lại cho N và bảo N nói Nguyễn Công Huệ đến nhà Nam bán cho. Khoảng 14 giờ cùng ngày thì Huệ gọi điện thoại cho Nam thì Nam hẹn đến nhà Nam để lấy ma túy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nam đem gói ma túy ra dán vào thân cây trước nhà Nam, Huệ đến nhà Nam thì Nam chỉ chỗ cái cây dán ma túy, Huệ lấy gói ma túy và ra về. Số tiền 800.000 đồng Nguyễn Công Huệ chuyển cho Phạm Đức Bảo N và nhờ N đưa cho Nam.

- Nam bán cho Nguyễn Minh Thanh nhiều lần, mỗi lần bán một gói ma túy với giá 300.000 đồng tại nhà Nam. Trong đó có 03 lần gần nhất là vào ngày 8/5/2022, Thanh đến nhà Nam mua một gói ma túy với giá 300.000 đồng; vào ngày 9/5/2022, Thanh đến nhà Nam mua một gói ma túy với giá 300.000 đồng; vào khoảng 09 giờ ngày 11/5/2022, Nguyễn Minh Thanh đi cùng Lê Minh Thương đến nhà Nam để mua ma túy. Lúc đó, Nam đang hàn kê sắt trước nhà, Nam nhìn thấy Thương và Thanh góp tiền với nhau nhưng không biết góp bao nhiêu, sau đó Thanh đưa cho Nam 300.000 đồng, Nam đưa cho Thanh một gói ma túy (được đựng trong túi ni lông) rồi cả hai ra về.

- Nam bán cho Phan Đức Lợi 03 lần, mỗi lần bán 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Trong đó lần gần nhất là vào khoảng 21 giờ ngày 12/5/2022, tại nhà của Nam, Nam bán cho Lợi một gói ma túy với giá tiền 300.000 đồng, sau đó Lợi đem về nhà sử dụng hết.

- Vào khoảng 17 giờ ngày 06/5/2022, Nam bán cho Trương Văn Thời 01 gói ma túy (được đựng trong túi zip có kéo khóa) với giá 300.000 đồng.

Trên cơ sở lời khai của Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N và Nguyễn Văn M, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã triệu tập Nguyễn Văn A đến làm việc, tiến hành khám xét tại nhà của Nguyễn Văn A thu giữ 17 túi ni lông, loại túi zip dưới tấm nệm trong phòng ngủ của Ý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn A khai nhận: bản thân Ý là người sử dụng ma túy, loại ma túy đá, nguồn gốc ma túy mà Ý sử dụng là do mua của Phạm Đức Bảo N. Ý khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của N, mỗi lần mua một gói ma túy với giá từ 1.000.000 đồng đến 1.400.000 đồng về sử dụng và chia nhỏ ra bán lại cho nhiều người. Cách thức mua bán, Ý sử dụng điện thoại chứa sim số 0868334719 để những người nghiện gọi điện thoại đến mua, sau đó Ý hẹn đến địa điểm khu vực cây xăng Bình Quý (gần nhà của Ý) để giao. Nguyễn Văn A xác định được những lần cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: khoảng giữa tháng 3/2022, Nguyễn Văn A đang ở phòng trọ của N thì Nguyễn Văn M (tên gọi khác: Nam Bò) gọi điện thoại cho Ý hỏi mua một gói ma túy với giá 500.000 đồng thì được Ý đồng ý, Ý bảo Nam đến trước phòng trọ của N và sau đó ra bán cho Nam một gói ma túy giá 500.000 đồng.

- Lần thứ hai: khoảng đầu tháng 3/2022 tại Cây xăng xã Bình Quý, huyện H, Nguyễn Văn A bán cho đối tượng tên Hùng Dương (ở khu vực Bình N; không xác định được lai lịch) một gói ma túy với giá 500.000 đồng

- Lần thứ ba: khoảng cuối tháng 3/2022, tại Cây xăng Bình Quý, huyện H, Nguyễn Văn A bán cho Hoàng Sa (Bình Phục) một gói ma túy với giá 500.000 đồng.

- Lần thứ tư: khoảng cuối tháng 3/2022 tại Cây xăng Bình Quý, huyện H, Nguyễn Văn A bán cho Nguyễn Công N một gói ma túy với giá 800.000 đồng

- Lần thứ năm: vào khoảng thời gian cuối tháng 2/2022 đến đầu tháng 3/2022 tại Ngã tư L, Nguyễn Văn A bán cho Trương Văn Thời một gói ma túy với giá 300.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Văn A khai nhận: trong khoảng thời gian tháng 11 và 12/2021, Nguyễn Văn A thường đến nhà trọ của Phạm Đức Bảo N tại xã Bình N chơi và giúp N giao (bán) ma túy cho Nguyễn Văn M, Trương Văn Thời (Bình Phục) và một số người khác không rõ.

Trên cơ sở lời khai của N, N, Nam và Ý, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành làm việc với các đối tượng: Lê Hồng Đức, Hoàng Sa, Trương Văn Thời, Nguyễn Minh Thanh, Lê Minh Thương, Nguyễn Văn Vinh, Phan Đức Lợi, Nguyễn Tấn Trung và Nguyễn Công Huệ. Các đối tượng đều thừa nhận có hành vi mua ma túy của N, N, Nam và Ý về sử dụng.

* Tại Kết luận giám định số 630/KL-KTHS ngày 19/5/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- + Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong hai túi ni lông trong suốt (dạng vuốt mép) niêm phong trong bì kí hiệu 01 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối G mẫu là 5,46gam;

- + Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong túi ni lông trong suốt (dạng vuốt mép), niêm phong trong bì kí hiệu 04 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối G mẫu là 2,07 gam.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 647.KLGĐ ngày 26/5/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung kết luận về tình trạng sức khỏe tâm

thần, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của Phạm Đức Bảo N trước, tại và sau thời điểm thực hiện hành vi phạm tội như sau:

a. Kết luận về y học: Động kinh hỗn hợp có biến đổi trí năng, nhân cách (G40) + Rối loạn loạn thần trong Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng chất tác động tâm thần khác (Methamphetamine), trạng thái hỗn hợp (F19.56).

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2023/HS-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Phạm Đức Bảo N** 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2022.

- Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công N** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với 02 bị cáo khác, xử L vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 20/9/2023, các bị cáo Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Đức Bảo N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và bị cáo Nguyễn Công N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Phạm Đức Bảo N mức án 08 năm tù, bị cáo Nguyễn Công N 07 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của từng bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N, giữ N mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Luận cứ của Luật sư Nguyễn Thanh Tân bào chữa cho bị cáo Phạm Đức Bảo N: Thống nhất với tội danh và điều luật Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong học tập, cụ thể ngày 17/6/2013 được Tỉnh Đoàn Quảng Nam công nhận N đã hoàn thành xuất sắc Chương trình “*Học kỳ trong quân đội*” năm 2013; có ông nội Phạm Đức Hiến là liệt sĩ; có cha là Phạm Đức L đã được Bộ trưởng Bộ tài chính tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác thuế từ năm 2017 đến năm 2018, được Ủy ban nhân dân và Chủ tịch UBND huyện H tặng nhiều Giấy khen trong quá trình công tác tại Chi cục thuế huyện H; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được

quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố là phù hợp.

Ông Phạm Đức L và bà Nguyễn Thị G - Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Đức Bảo N thống nhất với luận cứ của người bào chữa, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Đức Bảo N.

Các bị cáo Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, tại phòng trọ của Phạm Đức Bảo N (*số 162 đường Huỳnh Thúc Kháng, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Nam*), Cơ quan CSĐT Công an huyện H, tỉnh Quảng Nam phát hiện bắt quả tang thu giữ 02 túi ni lông có chứa 5,46 gam ma túy, loại Methamphetamine do bị cáo N mua về cất giấu dưới tấm nệm để sử dụng và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời.

Ngoài ra, trong thời gian từ tháng 11/2021 đến ngày 13/5/2022, Phạm Đức Bảo N đã nhiều lần mua ma túy của đối tượng tên Tý ở Đà Nẵng và đối tượng tên Quang ở khu vực chợ Mộc Bài, huyện Quế Sơn về cất để sử dụng và chia nhỏ ra thành nhiều gói để bán lại cho các đối tượng: Hoàng Sa, Nguyễn Công N, Nguyễn Văn M, Lê Hồng Đức, Trương Văn Thời, Nguyễn Văn A với tổng số tiền 17.100.000 đồng. Trong đó, Nguyễn Công N và Nguyễn Văn A đến phòng trọ của N chơi và giúp N giao ma túy cho Trương Văn Thời (Chút); Hoàng Sa, Nguyễn Văn M. N và Ý không được hưởng lợi gì từ việc giúp N bán ma túy.

- Đối với Nguyễn Công N, trong thời gian từ tháng 4/2022 đến ngày 13/5/2022, Nguyễn Công N đã nhiều lần mua ma túy của Phạm Đức Bảo N và Nguyễn Văn A về sử dụng và bán cho Đặng Thanh Duy Bảo, Nguyễn Minh Thạnh, Nguyễn Tấn Trung với tổng số tiền 1.800.000 đồng. Trong đó N bán ma túy cho Đặng Thanh Duy Bảo lần đầu tiên vào ngày 20/4/2022, khi Bảo mới 15 tuổi 10 tháng 09 ngày. Ngoài ra, trong khoảng thời gian cuối tháng 4/2022, Nguyễn Công N đến phòng trọ của Phạm Đức Bảo N (*tại số nhà 162 đường Huỳnh Thúc Kháng, thị trấn L, huyện H*) chơi, N đã giúp N giao ma túy cho Hoàng Sa 01 lần, giao ma túy cho Trương Văn Thời 01 lần.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Bản án bản án hình sự sơ thẩm số 63/2023/HS-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam đã kết án Phạm Đức Bảo N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và bị cáo Nguyễn Công N về tội “*Mua bán*

trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Đức Bảo N và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Công N để làm căn cứ xử phạt bị cáo Phạm Đức Bảo N mức án 08 năm tù, bị cáo Nguyễn Công N mức án 07 năm 06 tháng tù là có cơ sở, đúng pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo nêu trong đơn kháng cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng; hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, đảm bảo N tắc cá thể hoá hình phạt trong vụ án có đồng phạm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ N bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Tổng hợp hình phạt: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 278B/2023/HSPT, ngày 22/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã tuyên phạt bị cáo Phạm Đức Bảo N 18 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 22/12/2023. Do đó, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án nêu trên theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Đức Bảo N.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N; giữ N Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2023/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam về hình phạt.

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Đức Bảo N **08** (tám) năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

+ Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Phạm Đức Bảo N chấp hành hình phạt 08 năm tù của bản án này với hình phạt 18 tháng tù (*tức 01 năm 06 tháng tù*) của Bản án số 278B/2023/HSPT, ngày 22/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, hình phạt chung bị cáo Phạm Đức Bảo N phải chấp hành là **09** (chín) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2022.

- Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công N **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2022.

2. Các bị cáo Phạm Đức Bảo N, Nguyễn Công N mỗi bị cáo phải chịu **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (*ngày 09/01/2024*).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Phú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

Huỳnh Văn Phú

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Tăng Trung, Nguyễn Như Tiên không cung cấp chứng cứ mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đặng Quang Hùng cung cấp chứng cứ mới là có bà ngoại (bà Hồ Thị Ngân) có công cách mạng; nộp phạt 20.000.000 đồng, nộp án phí 200.000 đồng. Bị cáo Ngô Văn Minh Hoàng cung cấp đơn xin cứu xét, có cha (ông Ngô Phận) là người có thành tích được tặng bằng khen, bị ốm đau, vợ thường ốm đau, bản thân là lao động chính. Tuy nhiên, xét mức án mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp và không nặng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ N bản án sơ thẩm về hình phạt.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Ngô Đức N, Trần Văn Bình không cung cấp chứng cứ mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Trần Thị Minh Phượng cung cấp chứng cứ mới là đã nộp phạt 10.000.000 đồng, nộp tiền án phí sơ thẩm 200.000 đồng. Tuy nhiên, xét mức án mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp và không nặng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ N bản án sơ thẩm về hình phạt.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trần Văn Vương, Nguyễn Viết Hiếu, Nguyễn Văn Phúc đều cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới: bị cáo Trần Văn Vương cung cấp Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già và 02 con nhỏ đang tuổi ăn học. Bị cáo Nguyễn Văn Phúc cung cấp chứng cứ bị cáo được UBND thị trấn Sịa, huyện Quảng Điền tặng Giấy khen đã có nhiều thành tích trong công tác vận động ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2021, chú ruột là liệt sĩ. Bị cáo Nguyễn Viết Hiếu đã nộp số tiền 14.200.000 đồng (10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung; 4.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính và 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm), mẹ bị bệnh nặng, Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi con nhỏ, vợ đã ly hôn, mẹ bị bệnh nặng. Tuy nhiên, xét thấy mức án mà Toà sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là không nặng, đảm bảo N tắc cá thể hóa hình phạt trong vụ án có đồng phạm nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo, giữ N bản án sơ thẩm về hình phạt.